

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN**

Bản án số: 29/2023/HS-ST
Ngày 23-5-2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Chu Long Kiềm

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Bình

Bà Hoàng Thị Hồng Vân

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phượng, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Lan Phương, Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 5 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 28/2023/TLST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2023/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn, đối với:

- Các bị cáo:

1. Nguyễn Mã V (X), sinh ngày 09-9-1981 tại Quảng Đông, Trung Quốc; nơi thường trú: Số H, thôn T, thị trấn S, huyện D, thành phố D, tỉnh Quảng Đông, Trung Quốc; nơi tạm trú và chỗ ở hiện tại: Số P đường số P Khu đô thị N, xã H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Hán; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Trung Quốc; con ông Nguyễn Mã H (R) và bà Thái Thổ H (Cai Tu X); có vợ: Hoàng Thị Ng và 02 con; tiền án: Không có; tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 06-01-2023 cho đến nay; có mặt.

2. Lộc Văn C, sinh ngày 10-12-1992 tại huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn Đ, xã H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn T và bà Lộc Thị K; có vợ: Đinh Thị Ng và 01 con; tiền án: Không có; tiền sự: Không có; nhân thân:

Chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 06-01-2023 đến nay; có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Chị Hoàng Thị Ng; có mặt.
2. Bà Nguyễn Thị N; vắng mặt.

Đều cùng địa chỉ: Số P đường số P Khu đô thị N, xã H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 8/2022, Nguyễn Mã V, tên Trung Quốc là X (có quốc tịch Trung Quốc) nhờ Lộc Văn C tìm mua túi mật trần để ngâm rượu. Qua tìm hiểu trên mạng xã hội, C liên lạc qua điện thoại với một người đàn ông tên Nguyễn Chí Th, có số điện thoại 0388.834.599, tự giới thiệu trú tại Quận O, Thành phố Hồ Chí Minh. Th nói với C hiện có 14 kg túi mật trần mua gom tại nhiều nơi, trong đó có trang trại nuôi trần, bán với giá là 18.000.000 đồng/kg, tổng trị giá là 252.000.000 đồng, nếu mua hết 14 kg sẽ bớt cho 1.000.000 đồng, còn 251.000.000 đồng. Lộc Văn C thông báo lại cho Nguyễn Mã V giá mua 14 kg túi mật trần với giá là 254.800.000 đồng, Nguyễn Mã V đồng ý mua hết.

Ngày 16/10/2022, Nguyễn Mã V bảo vợ là Hoàng Thị Ng, sinh năm 1984, trú tại Số P đường số P Khu đô thị N, xã H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn chuyển số tiền 254.800.000 đồng từ tài khoản số 030069053390 của Ngọc mở tại Ngân hàng Sacombank vào tài khoản số 103005183011 của C mở tại Ngân hàng Viettinbank, nhưng Nguyễn Mã V không nói cho N biết số tiền này dùng để mua mật trần. Sau khi nhận được tiền, C đã chuyển số tiền 251.000.000 đồng vào tài khoản số 060281917830 của Th mở tại Ngân hàng Sacombank để đặt mua mật trần; C giữ lại 3.800.000 đồng tiền chênh lệch để chi tiêu cá nhân. Sau khi nhận được tiền, Th thông báo mật trần sẽ được gửi xe khách ra Lạng Sơn cho C trong ngày 17/10/2022. Khoảng 12 giờ ngày 17/10/2022, C ra bến xe Phía B, huyện C, tỉnh Lạng Sơn để nhận từ một người đàn ông lạ mặt 01 thùng xốp màu trắng, bọc băng dính xung quanh được gửi từ miền nam ra, biết là mật trần do Th gửi nên C đã vận chuyển thùng hàng trên đến nhà của Nguyễn Mã V địa chỉ Số P đường số P Khu đô thị N, xã H, thành phố L. Do lúc này vợ chồng Nguyễn Mã V đều đi vắng, nên C đã giao cho bà Nguyễn Thị N (mẹ đẻ N), nhưng không nói cho bà N biết trong thùng xốp có mật trần và bà N cũng không hỏi. Khoảng 14 giờ cùng ngày, Nguyễn Mã V về nhà kiểm tra lại 14 kg túi mật trần và cho vào bao tải dứa màu trắng đem cất giấu tại tầng 4.

Đến 19 giờ cùng ngày, lực lượng Công an thành phố Lạng Sơn tiến hành kiểm tra nhà của vợ chồng Nguyễn Mã V tại địa chỉ số P đường số P Khu đô thị N phát hiện tại tầng 4 có 01 bao tải chứa màu trắng bên trong có chứa 3.463 túi mật trăn, trọng lượng 14 kg. Tại thời điểm kiểm tra, do Nguyễn Mã V không xuất trình được giấy tờ chứng minh nguồn gốc của 14 kg mật trăn nêu trên nên Công an thành phố Lạng Sơn đã tiến hành lập biên bản và tạm giữ toàn bộ số mật trăn để xác minh làm rõ.

Khi biết Cơ quan Công an thu giữ số mật trăn nói trên, Lộc Văn C đã gọi điện yêu cầu Th cung cấp hóa đơn để hợp thức cho lô hàng mật trăn; sau đó Th đã chuyển 02 tờ hóa đơn cho C.

Ngày 18/10/2022, Lộc Văn C đến giải trình tại Cơ quan Công an và cung cấp 02 hóa đơn GTGT là tờ Hóa đơn số 1858 ngày 18/10/2022 và tờ Hóa đơn số 2011 ngày 09/11/2022 do Công ty TNHH Nga PL, MST: 0316479822, địa chỉ tại số 69/7G Tân Hiệp 4-3, ấp Th, xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh là đơn vị bán 14 kg túi mật trăn cho C với tổng giá trị là 138.600.000 đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn đã tiến hành xác minh nguồn gốc đối với 02 tờ hóa đơn do Lộc Văn C cung cấp, kết quả như sau:

Tiến hành làm việc với Chung Thị Thúy N, sinh năm 1959, trú tại số 124/2, Nguyễn Đình Ch, Phường I, Quận P, Thành phố Hồ Chí Minh, đứng tên Giám đốc Công ty TNHH N xác định N hiện đang làm thuê tại Công ty H, địa chỉ tại Quốc lộ 13, phường H, thành phố T, thành phố Hồ Chí Minh. Thời gian trước đây, N có làm mất một số giấy tờ tùy thân gồm Căn cước công dân, Sổ hộ khẩu, Giấy phép lái xe mô tô và một số giấy tờ khác. Bản thân N không đăng ký thành lập và cũng không cho cá nhân tổ chức nào mượn giấy tờ để đăng ký thành lập Công ty TNHH N, có trụ sở tại 69/7G, Tân Hiệp 4-3, ấp Thới Tây 2, xã Tân Hiệp, huyện Hóc môn, thành phố Hồ Chí Minh.

Tiến hành làm việc với Trần Thiện L, sinh năm 1982, hiện là chủ sở hữu của căn nhà tại địa chỉ K, ấp Th, xã T, huyện H, thành phố Hồ Chí Minh. Linh khẳng định không cho doanh nghiệp nào có tên là Công ty TNHH N hoạt động và treo biển tại đây.

Tiến hành xác minh tại Chi cục Thuế huyện H, xác định Hóa đơn ký hiệu C22TPL, số 1858 ngày 18/10/2022 và Hóa đơn ký hiệu C22TPL, số 2011 ngày 09/11/2022 có trạng thái hóa đơn là Hóa đơn đã bị hủy với lý do sai nội dung.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lạng Sơn đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 279/QĐ-TCGD ngày 18/10/2022. Tại Bản kết luận giám định động vật số 1627/STTNSV, ngày 01/11/2022 của Viện sinh thái và tài nguyên sinh vật - Viện Hàn Lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam, kết luận: Kết quả phân tích AND 01 mẫu túi mật lấy ngẫu nhiên là túi mật của loài trăn

đất có tên khoa học là *Python molurus* (*Python bivittatus*). Loài trăn đất có tên trong nhóm IIB, Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm, ban hành kèm theo Nghị định 84/2021/NĐ-CP ngày 22/09/2021 của Chính phủ. Loài trăn đất có tên trong Phụ lục II, Danh mục các loài động vật, thực vật hoang dã thuộc Phụ lục Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp (CITES) ban hành kèm theo Thông báo số 296/TB-CTVN- HTQT ngày 27/11/2019 của Cơ quan quản lý CITES Việt Nam.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 86/KL-HĐĐGTS ngày 02/11/2022 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự thành phố Lạng Sơn xác định: 3.463 túi mật của loài động vật trăn đất, trọng lượng 14 kg, có tổng giá trị 1.385.200.000 đồng.

Quá trình điều tra, bị can Lộc Văn C, Nguyễn Mã V đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, tuy nhiên cả 02 bị can đều đề nghị xin định giá lại tang vật với lý do Bản kết luận định giá tài sản số 86/KL-HĐĐGTS xác định 14kg có tổng giá trị 1.385.200.000 đồng là cao hơn rất nhiều lần so với số tiền Nguyễn Mã V, Lộc Văn C bỏ ra để mua.

Qua nghiên cứu Bản kết luận định giá tài sản số 86/KL-HĐĐGTS, Biên bản họp định giá tài sản thấy Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự thành phố Lạng Sơn đã khảo sát giá túi mật trăn trên 03 trang mạng internet, nhưng chỉ có 01 trang mạng bán sản phẩm túi mật trăn, 02 trang còn lại chỉ mang tính chất tham khảo, không bán sản phẩm túi mật trăn. Căn cứ tài liệu thu thập được xác định số tiền bị can Nguyễn Mã V, Lộc Văn C bỏ ra để mua 3.463 túi mật trăn là 251.000.000 đồng, thấp hơn rất nhiều so với giá trong Bản kết luận định giá tài sản. Ngày 06/02/2023, bị can R đã có đơn đề nghị định giá lại 3.463 túi mật trăn có trọng lượng 14 kg, xét thấy đề nghị của bị can là có căn cứ.

Căn cứ Khoản 1 Điều 218 Bộ luật Tố tụng hình sự, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn đã có Bản yêu cầu định giá lại tài sản số 01 ngày 21/02/2023 gửi Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự tỉnh Lạng Sơn. Tại Bản kết luận định giá tài sản số 682/KL-HĐĐGTS ngày 23/3/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự tỉnh Lạng Sơn xác định: 3.463 túi mật của loài động vật trăn đất, trọng lượng 14 kg có tổng giá trị 260.750.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 45/CT-VKSLS-P1 ngày 25-4-2023 của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn đã truy tố đối với các bị cáo Nguyễn Mã V (X) và Lộc Văn C về tội Vi phạm quy định về bảo vệ động vật hoang dã theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 234 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa: Các bị cáo Nguyễn Mã V (X) và Lộc Văn C thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như nội dung cáo trạng đã truy tố và xin Tòa xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Ý kiến, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn: Giữ nguyên Quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nguyễn Mã V (X) và Lộc Văn C phạm tội Vi phạm quy định về bảo vệ động vật hoang dã.

Áp dụng khoản 1 Điều 234, điểm i, s khoản 1, Điều 51, Điều 35, Điều 50; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Mã V 220.000.000 đồng đến 250.000.000 đồng; Áp dụng khoản 1 Điều 234, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 35, Điều 50; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Lộc Văn C từ 170.000.000 đồng đến 200.000.000 đồng.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu, hóa giá nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động do liên quan đến hành vi phạm tội; tịch thu tiêu hủy 3463 túi mật của loài động vật trăn đất và buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật Tố tụng hình sự năm 2015. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có căn cứ để xác định: Trong khoảng thời gian từ tháng 8/2022 đến ngày 17/10/2022, Nguyễn Mã V (X) đã nhờ Lộc Văn C tìm kiếm, thỏa thuận và mua của Nguyễn Chí Th tổng cộng 3.463 túi mật trăn đất, với tổng trọng lượng 14 kg không có hóa đơn, chứng từ hợp pháp và được Nguyễn Chí Th gửi đến thành phố Lạng Sơn theo yêu cầu của Lộc Văn C, sau đó Lộc Văn C chuyển số mật trăn này đến nhà của Nguyễn Mã V (X), đến khoảng 19 giờ 00 phút ngày 17/10/2022 thì cơ quan chức năng phát hiện và thu giữ toàn bộ số mật trăn nói trên.

[3] Theo tài liệu giám định của Viện sinh thái và tài nguyên sinh vật, Viện Hàn lâm khoa học và công nghệ Việt Nam đã kết luận: “Kết quả phân tích AND 01 mẫu túi mật lấy ngẫu nhiên là túi mật của loài trăn đất có tên khoa học là *Python molurus* (*Python bivittatus*). Loài trăn đất có tên trong nhóm IIB, Danh

mục **thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm**, ban hành kèm theo Nghị định 84/2021/NĐ-CP ngày 22/09/2021 của Chính phủ. Loài trăn đất có tên trong Phụ lục II, Danh mục các loài động vật, thực vật hoang dã thuộc Phụ lục Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp (CITES) ban hành kèm theo Thông báo số 296/TB-CTVN- HTQT ngày 27/11/2019 của Cơ quan quản lý CITES Việt Nam”. Tại bản Kết luận định giá tài sản số 682/KL-HĐĐGTS ngày 23/3/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự tỉnh Lạng Sơn xác định: 3.463 túi mật của loài động vật trăn đất, trọng lượng 14 kg có tổng giá trị 260.750.000 đồng,. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn truy tố đối với các bị cáo Nguyễn Mã V (X) và Lộc Văn C là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà các bị cáo thực hiện thấy rằng: Các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã xâm phạm trật tự quản lý kinh tế; ảnh hưởng xấu đến các quy định của Nhà nước về bảo vệ động vật thuộc Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm. Thời gian qua vấn nạn khai thác, tiêu thụ động vật hoang dã bất hợp pháp đang trở thành một vấn đề nghiêm trọng, gây ra mối đe dọa lớn đối với đa dạng sinh học. Nhiều loài động vật hoang dã đứng trước nguy cơ tuyệt chủng hoặc tới bên bờ của sự tuyệt chủng. Việc tiêu thụ trái phép động vật hoang dã không chỉ hủy diệt quần thể loài động vật trong tự nhiên, phá hủy hệ sinh thái, làm tổn hại đến đa dạng sinh học, môi trường, mà còn làm Việt Nam mất đi một phần di sản văn hóa, các điểm du lịch sinh thái quan trọng và suy giảm các nguồn tài nguyên thiên nhiên quý giá cho phát triển bền vững kinh tế - xã hội.

[5] Đây là vụ án đồng phạm giản đơn do các bị cáo cùng cố ý thực hiện tội phạm, bị cáo Nguyễn Mã V (X) là người khởi sự, bị cáo Lộc Văn C tham gia với vai trò là người thực hành, trực tiếp liên hệ để mua mật trăn. Do đó mức độ tham gia của Nguyễn Mã V là cao hơn Lộc Văn C.

[6] Về nhân thân: Các bị cáo Nguyễn Mã V (X), Lộc Văn C lần đầu phạm tội, chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử lý vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật được coi là có nhân thân tốt.

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[8] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Mã V, Lộc Văn C khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi của bản thân; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Vì vậy, các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Ngoài ra, bị cáo Lộc Văn C đã tác động gia đình nộp toàn bộ số tiền thu lợi bất chính nên

bị cáo Lộc Văn C được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[9] Về hình phạt chính: Hành vi phạm tội của các bị cáo xâm phạm trật tự quản lý kinh tế, thuộc trường hợp là ít nghiêm trọng; ngoài lần phạm tội này, các bị cáo luôn chấp hành tốt quy định của pháp luật, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, là người có nhân thân tốt. Tại phiên tòa, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính đối với các bị cáo; gia đình các bị cáo đã nộp một khoản tiền để đảm bảo thi hành án ngay nếu trường hợp Hội đồng xét xử quyết định hình phạt tiền đối với các bị cáo. Xét thấy, các bị cáo có khả năng tự cải tạo, có điều kiện để thi hành trong trường hợp bị xử phạt tiền là hình phạt chính; cần xử phạt các bị cáo hình phạt chính là phạt tiền tương xứng với hành vi của các bị cáo gây ra, cũng đảm bảo sự nghiêm minh của pháp luật, có tác dụng đấu tranh phòng, chống tội phạm và răn đe giáo dục đối với các bị cáo. Cần trả tự do cho các bị cáo ngay tại phiên tòa.

[9] Về hình phạt bổ sung: Do đã áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo. Bị cáo Nguyễn Mã V (X) đã kết hôn hợp pháp với chị Hoàng Thị Ng và đã có con chung và chung sống với chị Hoàng Thị Ng hợp pháp tại Số P đường số P Khu đô thị N, xã H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn theo quy định của pháp luật Việt Nam. Do đó, không cần thiết phải trục xuất bị cáo Nguyễn Mã V (X) ra khỏi lãnh thổ Việt Nam.

[10] Về biện pháp tư pháp: Bị cáo Nguyễn Mã V đã chuyển cho Lộc Văn C 254.800.000 đồng để mua mật trăn, Lộc Văn C đã chuyển cho Nguyễn Chí Th 251.000.000 đồng và được hưởng lợi 3.800.000 đồng số tiền chênh lệch. Đây là số tiền do bị cáo Lộc Văn C phạm tội mà có, do đó cần truy thu để sung vào Ngân sách Nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Ghi nhận bị cáo Lộc Văn C đã tác động gia đình nộp lại số tiền 3.800.000 đồng tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Lạng Sơn.

[11] Về xử lý vật chứng:

[11.1] Trong quá trình điều tra cơ quan điều tra đã thu giữ và kiểm tra điện thoại của Nguyễn Mã V. Do không phát hiện hành vi liên quan đến việc phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại. Hội đồng xét xử không xem xét đến đồ vật này.

[11.2] Đối với chiếc điện thoại di động bị cáo Lộc Văn C sử dụng đăng nhập tài khoản zalo để liên lạc với Nguyễn Chí Th khi thực hiện hành vi phạm tội thì cần tịch thu, hóa giá, nộp ngân sách Nhà nước.

[11.3] Đối với toàn bộ 3463 túi mật trăn khô do không rõ nguồn gốc xuất xứ, không đảm bảo an toàn tiêu thụ trên thị trường nên cần tịch thu tiêu hủy.

[12] Đối với Nguyễn Chí Th: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn đã nhiều lần xác minh xác định Nguyễn Chí Th, sinh năm 1982, HKTT: Khóm A, thị trấn B, huyện T, tỉnh An Giang, nhưng hiện nay Nguyễn Chí Th không có mặt tại nơi cư trú. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn đã ra Quyết định truy tìm số 06 ngày 10/4/2023 đối với Nguyễn Chí Th. Khi có đủ căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không có cơ sở xem xét, giải quyết.

[13] Đối với Công ty TNHH Nga PL: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn đã có Công văn số 1447 ngày 06/4/2023 gửi Cục T thành phố Hồ Chí Minh và Chi cục T huyện H thông báo kết quả điều tra để có hình thức xử lý theo đúng quy định.

[14] Đối với Hoàng Thị Ng (vợ X): Khi được Nguyễn Mã V yêu cầu chuyển số tiền 254.800.000 đồng đến tài khoản của Lộc Văn C, nhưng Nguyễn Mã V không nói cho Hoàng Thị Ng biết số tiền này dùng để mua mật trăn, Hoàng Thị Ng cũng không biết việc mua bán mật trăn giữa Nguyễn Mã V và Lộc Văn C, vì vậy Cơ quan điều tra xác định Hoàng Thị Ng không đồng phạm với các bị cáo trong vụ án.

[15] Đối với bà Nguyễn Thị N (mẹ vợ Nguyễn Mã V): Khi nhận thùng xộp từ Lộc Văn C, Lộc Văn C không nói cho bà Nguyễn Thị N biết bên trong thùng xộp có mật trăn và bà Nga cũng không biết việc mua bán mật trăn giữa Nguyễn Mã V và Lộc Văn C. Vì vậy Cơ quan điều tra xác định Nguyễn Thị N không đồng phạm với các bị can trong vụ án.

[16] Ngày 27/3/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn đã gửi Yêu cầu tương trợ tư pháp về hình sự qua Viện Kiểm sát Nhân dân tối cao Việt Nam đến Viện Kiểm sát Nhân dân tối cao nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa để xác minh về lý lịch của bị can Nguyễn Mã V, nhưng đến nay vẫn chưa có kết quả trả lời. Tuy nhiên kết quả tương trợ tư pháp về hình sự không làm ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án.

[17] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn đề nghị nào phù hợp với nhận định trên thì được chấp nhận, đề nghị nào không phù hợp với nhận định trên thì không được chấp nhận.

[18] Về án phí: Các bị cáo bị kết án nên phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm, sung ngân sách Nhà nước.

[19] Các bị cáo có quyền kháng cáo Bản án theo quy định tại Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 234; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 35; Điều 50, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Nguyễn Mã V (X).

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 234; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17; Điều 35; Điều 50, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Lộc Văn C.

Căn cứ khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2, 3 Điều 106; khoản 1 Điều 135; khoản 2 Điều 136; khoản 3 Điều 328, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Mã V (X) và Lộc Văn C phạm tội Vi phạm quy định về bảo vệ động vật hoang dã.

2. Về hình phạt:

2.1. Xử phạt bị cáo Nguyễn Mã V (X) 220.000.000 đồng (hai trăm hai mươi triệu đồng) để nộp ngân sách Nhà nước, được khấu trừ vào số tiền gia đình bị cáo đã nộp để bảo đảm thi hành án là 220.200.000 đồng (hai trăm hai mươi triệu hai trăm ngàn đồng) theo Biên lai thu tiền số: AA/2021/0000653 ngày 23-5-2023 tại Cục T tỉnh Lạng Sơn; xác nhận bị cáo đã nộp đầy đủ.

2.2. Xử phạt bị cáo Lộc Văn C 150.000.000 đồng (một trăm năm mươi triệu đồng) để nộp ngân sách Nhà nước, được khấu trừ vào số tiền gia đình bị cáo đã nộp để bảo đảm thi hành án là 150.200.000 đồng (một trăm năm mươi triệu hai trăm ngàn đồng) theo Biên lai thu tiền số: AA/2021/0000652 ngày 23-5-2023 tại Cục T tỉnh Lạng Sơn; xác nhận bị cáo đã nộp đầy đủ.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

3. Các biện pháp tư pháp:

Truy thu của bị cáo Lộc Văn C 3.800.000 đồng (ba triệu tám trăm nghìn đồng) để nộp ngân sách Nhà nước, được khấu trừ vào số tiền gia đình bị cáo đã nộp tại Biên lai thu tiền số AA/2021/0000651 ngày 23-5-2023 tại Cục T tỉnh Lạng Sơn; xác nhận bị cáo đã nộp đầy đủ.

4. Về vật chứng:

4.1. Tịch thu hóa giá nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại Iphone 11, màu đen, số IMEI: 352840111243393, lắp sim số: 0399.693.606, máy đã qua sử dụng.

4.2. Tịch thu tiêu hủy: 3463 (ba nghìn bốn trăm sáu mươi ba) túi mật trần đất có trọng lượng 14 kg, trong đó có 02 (hai) túi mật trần đất là mẫu vật sau giám định được đựng trong một hộp bìa cattong hình chữ nhật không có niêm

phong và 3461 túi mật trần đất được đựng trong 01 bao dứa màu trắng đã niêm phong (Trên niêm phong có con dấu của cơ quan điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn và chữ ký của ông Nguyễn Tuấn Anh – Điều tra viên và bà Nguyễn Lan Phương – Kiểm sát viên và người chứng kiến Phạm Mạnh Cường).

(Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 15 tháng 5 năm 2023).

5. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Mã V (X) phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm, sung ngân sách Nhà nước; được khấu trừ vào số tiền gia đình bị cáo đã nộp để bảo đảm thi hành án là 220.200.000 đồng (hai trăm hai mươi triệu hai trăm ngàn đồng) theo Biên lai thu tiền số: AA/2021/0000653 ngày 23/5/2023 tại Cục T tỉnh Lạng Sơn; xác nhận bị cáo đã nộp đầy đủ.

Bị cáo Lộc Văn C phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm, sung ngân sách Nhà nước; được khấu trừ vào số tiền gia đình bị cáo đã nộp để bảo đảm thi hành án là 150.200.000 đồng (một trăm năm mươi triệu hai trăm ngàn đồng) theo Biên lai thu tiền số: AA/2021/0000652 ngày 23/5/2023 tại Cục T tỉnh Lạng Sơn; xác nhận bị cáo đã nộp đầy đủ.

Các bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở T tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng PC03 CA tỉnh Lạng Sơn;
- Cục T tỉnh Lạng Sơn;
- Trại tạm giam CA tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Người TGTT khác;
- Lưu: VT, Tổ HCTP, HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Chu Long Kiếm